

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 40 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân
đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi);

Căn cứ Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TTTU (b/c);
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Báo Bắc Ninh, Đài PT-TH, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải



KẾ HOẠCH

Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 02/02/2023
của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi);

b) Huy động trí tuệ, tâm huyết của nhân dân nhằm hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, khoa học, khả thi, đồng bộ, hiệu quả; phản ánh ý chí, nguyện vọng, vì lợi ích nhân dân và tạo không gian, nguồn lực cho sự phát triển của đất nước.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức lấy ý kiến theo Nghị quyết số 170/NQ-CP.

b) Việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Xác định các nội dung trọng tâm, hình thức cụ thể phù hợp với từng đối tượng lấy ý kiến, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai lấy ý kiến Nhân dân.

d) Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ của Kế hoạch; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch. Các địa phương, tổ chức, đơn vị, cơ quan truyền thông có trách nhiệm tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và phản ánh trung thực, kịp thời ý kiến đóng góp.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN LẤY Ý KIẾN

1. Đối tượng lấy ý kiến

Đối tượng lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) bao gồm:

- Các tầng lớp Nhân dân ở trong tỉnh Bắc Ninh;

- Các cơ quan nhà nước ở Trung ương (đóng trên địa bàn tỉnh) và địa phương; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác;
- Các trường đại học và chuyên gia, nhà khoa học.

2. Nội dung lấy ý kiến:

a) Lấy ý kiến toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) gồm bối cảnh, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

b) Lấy ý kiến về một số vấn đề trọng tâm của dự thảo Luật, gồm: (1) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (2) Thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (3) Phát triển quỹ đất; (4) Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (5) Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; (6) Cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; (7) Chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; (8) Phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; (9) Hộ gia đình sử dụng đất. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

c) Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến như sau:

- Các tầng lớp Nhân dân ở trong tỉnh: (1) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (2) Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; (3) Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (4) Về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; (5) Về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; (6) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai; (7) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác: (1) Các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; (2) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (3) Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; (4) Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (5) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (7) Các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; (8) Chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

- Các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: (1) Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; (2) Về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; (3) Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (4) Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; (5) Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; (6) Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; (7) Việc sử

dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; (8) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm; (9) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; (10) Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

- Các chuyên gia, nhà khoa học: (1) Phạm vi điều chỉnh; (2) Giải thích từ ngữ; (3) Nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (4) Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm; (5) Chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không; (6) Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể.

3. Hình thức lấy ý kiến

- Góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến. Ý kiến góp ý gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm tại mục III Kế hoạch này hoặc gửi trực tiếp đến Bộ Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội hoặc qua hộp thư điện tử: luatdatdai@monre.gov.vn

- Góp ý trực tiếp thông qua website chính thức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại địa chỉ website: luatdatdai.monre.gov.vn

- Thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Thời gian lấy ý kiến

Thời gian lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đến ngày 15 tháng 3 năm 2023.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan triển khai Kế hoạch này.

b) Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

c) Xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo đề cương tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị:

a) Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của cán bộ, công chức, viên chức, chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, các đơn vị trực thuộc, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của Sở, ngành mình theo hình thức thích hợp;

b) Tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo đề cương tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo cơ quan báo chí ở địa phương có kế hoạch tuyên truyền bằng nhiều hình thức thích hợp trong quá trình tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân của các cơ quan báo chí.

4. Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Bắc Ninh có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để cung cấp thông tin phục vụ cho việc đóng góp ý kiến của Nhân dân;

b) Mở chuyên trang, chuyên mục để phản ánh, đưa tin, đăng tải kịp thời các ý kiến đóng góp và tổng hợp ý kiến đóng góp ý gửi về Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Triển khai lấy ý kiến Nhân dân tại địa phương đảm bảo phù hợp với mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, hình thức của Kế hoạch này;

b) Chủ trì, phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổ chức lấy ý kiến đóng góp về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đối với các đối tượng trên địa bàn, chú trọng đến các tầng lớp Nhân dân;

c) Xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của địa phương theo đề cương tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

6. Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Ninh tổ chức lấy ý kiến của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác; tổng hợp ý kiến, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến theo đề cương tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

7. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trong toàn ngành, tổ chức; tổng hợp ý kiến, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến theo đề cương tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị nêu tại Mục III của Kế hoạch này có trách nhiệm bố trí kinh phí, nhân lực, các điều kiện phục vụ cho việc lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo quy định của pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ THỜI HẠN GỬI BÁO CÁO

1. Báo cáo kết quả lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị bằng văn bản, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10/3/2023.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để báo cáo UBND tỉnh trước ngày 16/3/2023.

3. Mẫu báo cáo dựa trên Đề cương tại Phụ lục I - Đề cương Báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) (*gửi kèm theo Kế hoạch này*).

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thông tin kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

